

***Bản án số: 36/2022/HSST
Ngày: 22/02/2022***

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhung
2. Ông Hạng Minh Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/HSST ngày 21/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, tên gọi khác: không; sinh ngày 05 tháng 5 năm 1985; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Q, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và con bà: Phạm Thị L; Vợ: Nông Thị H, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án - Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 17/7/2015 bị Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “ Trộm cắp tài sản”. Thi hành xong ngày 09/11/2015

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến: Ông Trịnh Huy Hoàng, sinh năm 1993, trú tại: Tổ 01, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974, trú tại: Tổ 03, phường M, thành phố T, tỉnh T. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 28/12/2021 tại khu vực tổ 5, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tổ công tác của Công an phường Quang Vinh phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 22B2 - 299.77 có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên khai họ tên là Nguyễn Văn T và tự giác lấy từ túi quần phía trước bên trái giao nộp cho

tổ công tác 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và khai nhận là ma túy loại Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định, ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, số khung RLHJA3909HY787842, số máy JA39E - 0768025, BKS 22B2 - 299.77; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đã cũ số Imei 1: 865950018973291, Imei 2: 865950048973283; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Seri 1: 357693109394792, Seri 2: 357693109874793; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV màu cam số Imei 1: 352778082158739, Imei 2: 352778082158747.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng 0,146 gam và lấy toàn bộ niêm phong vào bì ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 115 ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,146 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Do nghiện chất ma túy, khoảng 12 giờ 40 phút ngày 28/12/2021, T điều khiển xe mô tô BKS 22B2 - 299.77 đi từ nhà trọ ở tổ 6, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên đến khu vực cây xăng thuộc tổ 5, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi T gặp và mua của 01 người nam giới không rõ lai lịch địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói ma túy loại Heroine được bọc gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng. Sau khi mua được ma túy T cất giấu vào túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi T vừa đi được một đoạn thì bị công tác của Công an phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên phát hiện yêu cầu kiểm tra nên T đã tự giác giao nộp cho tổ công tác gói ma túy, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 22B2 - 299.77, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV màu cam.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa ma túy; 01 bì niêm phong ký hiệu M bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV màu cam số Imei 1: 352778082158739, Imei 2: 352778082158747; 01 bì niêm phong ký hiệu L bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Seri 1: 357693109394792, Seri 2: 357693109874793; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 vỏ bao thu giữ ban đầu. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 22B2 – 299.77, số khung RLHJA3909HY787842, số máy JA39E - 0768025 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh có số Imei 1: 865950018973291, Imei 2: 865950048973283. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Lệnh (Sinh năm 1974, trú tại: Tổ 3, phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lệnh quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSTPTN ngày 18/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: Từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu T1 bên trong chứa 0,126 gam mẫu T1 hoàn sau giám định và vỏ bao chứa mẫu, mặt sau phong bì niêm phong có 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của đồng chí Nguyễn Minh Thanh; 01 Bì niêm phong ký hiệu T2 vỏ bao thu giữ ban đầu.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 Bì niêm phong ký hiệu M bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu: HOTWAV, màu cam, số IMEI1: 352778082158739, số IMEI2: 352778082158747. Đã qua sử dụng; 01 Bì niêm phong ký hiệu L bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; màu đen; số SERI 1: 357693109394792; số SERI2: 357693109874793. Đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tuy nhiên Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa đối với chị Lệnh đồng thời chị Lệnh có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 40 phút ngày 28/12/2021, tại khu vực tổ 5, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ 0,146 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Bản cáo trạng số 28/CT-VKSTPTN ngày 18/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”

[5] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội. Hành

vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Nguyễn Văn T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu T1 bên trong chứa 0,126 gam mẫu T1 hoàn sau giám định và vỏ bao chứa mẫu, mặt sau phong bì niêm phong có 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của đồng chí Nguyễn Minh Thanh; 01 Bì niêm phong ký hiệu T2 vỏ bao thu giữ ban đầu.

Đối với: 01 Bì niêm phong ký hiệu M bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu: HOTWAV, màu cam, số IMEI1: 352778082158739, số IMEI2: 352778082158747 đã qua sử dụng; 01 Bì niêm phong ký hiệu L bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; màu đen; số SERI 1: 357693109394792; số SERI2: 357693109874793 đã qua sử dụng. Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo

[10]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Nguyễn Văn T khai mua của người nam giới không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực cây xăng thuộc tổ 5, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ điều tra làm rõ xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Lệnh ngày 28/12/2021 không biết Nguyễn Văn T mượn xe mô tô BKS 22B2 - 299.77 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO để đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1/ Xử phạt: Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 28/12/2021; Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu T1 bên trong chứa 0,126 gam mẫu T1 hoàn sau giám định và vỏ bao chứa mẫu, mặt sau phong bì niêm phong có 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của đồng chí Nguyễn Minh Thanh; 01 Bì niêm phong ký hiệu T2 vỏ bao thu giữ ban đầu.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 Bì niêm phong ký hiệu M bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu: HOTWAV, màu cam, số IMEI1: 352778082158739, số IMEI2: 352778082158747. Đã qua sử dụng; 01 Bì niêm phong ký hiệu L bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; màu đen; số SERI 1: 357693109394792; số SERI2: 357693109874793. Đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 106 ngày 24/01/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Trần Thị Minh Hải